

Bản án số: 81/2017/HSST  
Ngày: 29/11/2017.

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T L - TỈNH H N

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Đỗ Quốc Huy;

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Xuân Thủy;

2. Bà Phạm Thị Ngọc Lý.

***- Thư ký phiên toà:*** Ông Vũ Hoàng Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T L - tỉnh H N.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T L tham gia phiên toà:*** Bà Phạm Thị Liên - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã T N1, huyện T L, tỉnh H N, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 68/2017/HSST ngày 12 tháng 10 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 78/2017/HSST-QĐ ngày 15/11/2017, đối với bị cáo:

Phạm Hùng H1 - sinh năm 1988; nơi cư trú và đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn T S1, xã T N2, huyện T L, tỉnh H N; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 5/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Phạm Văn Q1 và bà Nguyễn Thị H2; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không; tiền án: Ngày 21/11/2008 bị Tòa án nhân dân huyện T L xử phạt 09 năm tù về các tội "Cướp tài sản" và "Tàng trữ trái phép chất ma túy", chấp hành xong án phạt tù ngày 16/10/2016. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/7/2017 đến ngày 27/7/2017 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh H N, có mặt tại phiên tòa.

***\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1. Anh Nguyễn Hữu H3 - sinh năm 1987; vắng mặt;

2. Anh Nguyễn Thế N1 - sinh năm 1991; vắng mặt;

Cùng ĐKHKTT: Thôn H N1, xã T H1, huyện T L, tỉnh H N.

3. Bà Nguyễn Thị H2 - sinh năm 1960; nơi ĐKHKTT: Thôn T S1, xã T N2, huyện T L, tỉnh H N; vắng mặt.

4. Anh Lại Ngọc Đ1 - sinh năm 1984; nơi ĐKHKTT: Thôn K1, xã L S1, huyện T L, tỉnh H N; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hữu H3 và Nguyễn Thế N1 là những đối tượng nghiện ma túy, khoảng 18 giờ ngày 24/7/2017, H3 đi chơi tại khu vực xã T H1, huyện T L thì gặp N1, do có quan hệ quen biết và cùng có nhu cầu sử dụng ma túy, H3 và N1 rủ nhau góp mỗi người 200.000 đồng để mua ma túy sử dụng, sau đó H3 gọi điện thoại cho Phạm Hùng H1 để hỏi mua ma túy nhưng H1 không nghe máy, khoảng 5 phút sau H1 gọi điện lại cho H3, H3 nói với H1 "Mày còn hàng không để tao cái bốn trăm", hiểu ý H3 hỏi mua 400.000 đồng tiền ma túy, nên H1 trả lời "Có, đợi tao hai mươi phút nữa", H3 nói "Tao vẫn đợi mày ở chỗ lúc trưa", ý H3 hẹn H1 tại vị trí mà trưa cùng ngày H3 đã mua ma túy của H1, ở khu vực cây xăng B L1 thuộc thôn B L1, xã T N2, huyện T L, tỉnh H N, H1 nói "Ừ" rồi tắt điện thoại. Sau khi thỏa thuận mua ma túy xong, H3 điều khiển xe mô tô chở N1 tới khu vực cây xăng B L1 chờ H1. Khoảng 15 phút sau, H1 điều khiển xe mô tô đi đến gặp H3, khi gặp nhau H3 đưa cho H1 số tiền 400.000 đồng, H1 cầm tiền và đưa lại cho H3 01 vỏ bao thuốc lá White Horse, giữa lớp nilon và vỏ bao thuốc có 02 gói giấy bạc màu vàng, H3 cầm vỏ bao thuốc bên trong có chứa 02 gói giấy bạc màu trắng bỏ vào túi thì H3 và H1 bị Công an huyện T L phối hợp với Công an xã T N2 bắt quả tang; thu giữ các vật chứng gồm:

- Thu giữ của Phạm Hùng H1: 01 ví màu nâu, bên trong ví có 07 đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu, bên trong các đoạn ống nhựa đều chứa chất bột màu trắng; 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT02 và số tiền 460.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu đỏ bên trong có lắp 01 sim điện thoại Viettel; 01 xe mô tô kiểu Wave màu xanh BKS 17H4 - 6993.

- Thu giữ của Nguyễn Hữu H3: 01 vỏ bao thuốc lá White Horse, giữa lớp nilon và vỏ bao thuốc có 02 gói giấy bạc màu trắng, bên trong 02 gói giấy bạc đều chứa chất bột màu trắng dạng cục, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung - Viettel màu đỏ đen bên trong lắp 01 sim điện thoại Viettel; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha kiểu Sirius màu trắng BKS 90H5 - 8210.

Cơ quan CSĐT Công an huyện T L tiến hành khám xét khẩn C1 nơi ở của Phạm Hùng H1 tại thôn T S1, xã T N2, huyện T L, tỉnh H N, nhưng không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Tại bản kết luận giám định số 147/PC54-MT ngày 27/7/2017 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh H N, kết luận: Chất bột màu trắng dạng cục bên trong mẫu ký hiệu QT01 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroin, trọng lượng 0,045g (Không phải không trăm bốn mươi lăm gam); chất bột màu trắng dạng cục bên trong mẫu ký hiệu QT02 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroin, trọng lượng 0,144g (Không phải một trăm bốn mươi bốn gam).

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện T L đã chứng minh được, khoảng 12 giờ 00 ngày 24/7/2017 tại địa điểm cây xăng thôn B L1, xã T N2, huyện T L, Phạm Hùng H1 đã bán cho H3 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Phạm Hùng H1 đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đồng thời có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Sau khi luận tội, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Hùng H1 phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm b, p khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự. Xử phạt Phạm Hùng H1 từ 09 đến 10 năm tù. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Buộc bị cáo phải nộp án phí theo quy định và đề nghị hướng xử lý vật chứng của vụ án.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời

khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, biên bản bắt quả tang, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Với mục đích kiếm lời, khoảng 12 giờ 00 ngày 24/7/2017, tại khu vực cây xăng thuộc thôn B L1, xã T N2, huyện T L, tỉnh H N, Phạm Hùng H1 đã bán cho Nguyễn Hữu H3 01 gói chất Heroin với giá 200.000 đồng, đến 18 giờ 15 phút cùng ngày cũng tại địa điểm trên, H1 tiếp tục bán cho H3 0,045g (Không phải không trăm bốn mươi lăm gam) chất Heroin với giá 400.000 đồng thì bị Cơ quan CSĐT Công an huyện T L và Công an xã T N2 phát hiện, bắt quả tang. Quá trình bắt quả tang, Cơ quan điều tra còn thu giữ trên người Phạm Hùng H1 0,144g (Không phải một trăm bốn mươi bốn gam) chất Heroin mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Bản thân bị cáo đã bị xử phạt về các tội “Cướp tài sản” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy” chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy nhiều lần trong một ngày và cùng một địa điểm. Vì vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với các tình tiết định khung hình phạt là phạm tội nhiều lần và tái phạm nguy hiểm được quy định tại điểm b, p khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát huyện T L truy tố bị cáo là đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về độc quyền quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an N1, trật tự tại địa phương. Bản thân bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội rất nghiêm trọng. Vì vậy cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới có tác dụng nghiêm trị đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Trong lượng hình cũng xem xét các tình tiết liên quan thấy rằng:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 15/6/2008 bị cáo bị Công an xã T N2, huyện T L xử phạt hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

Về tình tiết tăng nặng: Ngày 21/11/2008 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện T L xử phạt 09 năm tù về các tội “Cướp tài sản” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy” chấp hành xong án phạt tù ngày 16/10/2016, khi trở về địa phương không chịu khó rèn luyện, tu trí làm ăn, chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội rất nghiêm trọng. Tuy nhiên tình tiết này bị cáo đã bị áp dụng là tình tiết định khung hình phạt, nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự;

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, nên miễn phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với toàn bộ lượng Heroine hoàn lại sau giám định và 01 vỏ bao thuốc lá White Horse, nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 400.000 đồng và 02 chiếc điện thoại, quá trình điều tra xác định đây là những tài sản có liên quan đến tội phạm trong vụ án, nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với số tiền 60.000 đồng và 01 chiếc ví da thu giữ của Phạm Hùng H1. Quá trình điều tra xác định đây là những tài sản hợp pháp của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội, nên trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 xe mô tô kiểu Wave màu xanh BKS 17H4 - 6993 và giấy tờ xe, trên cơ sở điều tra xác minh đã xác định được chiếc xe này của bà Nguyễn Thị H2 (mẹ đẻ của bị cáo H1) là chủ sở hữu hợp pháp. Việc H1 mượn xe sử dụng làm phương tiện đi mua bán ma túy bà H2 không biết, nên xem xét trả lại chiếc xe trên cho bà Nguyễn Thị H2.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn H2 Yamaha kiểu Sirius màu trắng BKS 90H5-8210. Quá trình điều tra xác định, chiếc xe này do anh Lại Ngọc Đ1 là chủ sở hữu hợp pháp. Việc H3 mượn xe sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy anh Đ1 không biết, do vậy Cơ quan CSĐT Công an huyện T L đã trả lại chiếc xe trên cho anh Đ1 là đúng pháp luật.

Về nguồn gốc số ma túy thu giữ: Phạm Hùng H1 khai nhận đã mua của một người đàn ông tại bến xe thành phố N Đ1, tỉnh N Đ1 với giá 1.000.000 đồng trước khi bị bắt khoảng 3 ngày, sau đó H1 chia số ma túy này ra làm 13 phần, rồi cho vào các đoạn ống nhựa và gói vào các tờ giấy bạc, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. H1 không xác định được họ tên, tuổi, địa chỉ của người đàn ông đã bán ma túy cho mình. Do vậy, Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ nguồn gốc số ma túy cũng như người đã bán ma túy cho H1 để xử lý trách nhiệm.

Đối với Nguyễn Hữu H3 và Nguyễn Thế N1 là đối tượng nghiện ma túy, ngày 24/7/2017 H3 và N1 cùng góp tiền mua ma túy của H1 để sử dụng, hành vi của H3 và N1 chưa đến mức xử lý về hình sự. Do vậy, Công an huyện T L đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với H3 và N1 là phù hợp.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố bị cáo Phạm Hùng H1 phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.**

- Áp dụng điểm b, p khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Phạm Hùng H1 09 (Chín) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 24/7/2017.

**2. Xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 41 của Bộ luật hình sự và Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ lượng ma túy hoàn lại sau giám định trong 02 phong bì niêm phong số 147/PC54-MT mặt trước phong bì có ghi Mẫu vật hoàn trả ký hiệu QT01, QT02 và 01 vỏ bao thuốc lá White Horse.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung - Viettel màu đỏ đen bên trong lắp 01 sim điện thoại Viettel, 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Viettel màu đỏ bên trong có lắp 01 sim điện thoại Viettel và số tiền 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng).

- Trả lại cho bị cáo Phạm Hùng H1 01 chiếc ví da màu nâu và số tiền 60.000 đồng (Sáu mươi nghìn đồng). Tiếp tục tạm giữ tài sản đã tuyên trả cho bị cáo để đảm bảo thi hành án dân sự.

- Trả lại cho bà Nguyễn Thị H2 01 chiếc xe mô tô BKS 17H4 - 9693 và 01 giấy đăng ký xe mô tô mang tên Trần Văn C1 do Công an tỉnh T B1 cấp ngày 19/01/2004 (Có trong hồ sơ vụ án).

(Chi tiết vật chứng như trong Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 16/10/2017, giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện T L và Ủy nhiệm chỉ số 42, lập ngày 16/10/2017).

**3. Án phí:** Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo Phạm Hùng H1 phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Quyền kháng cáo đối với bản án:** Bị cáo có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9

Luật thi hành án dân sự; thời H2 thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”./.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh H N;
- VKSND huyện T L;
- Công an huyện T L;
- Chi cục THA DS huyện T L;
- Sở tư pháp tỉnh H N;
- Cổng thông tin Đ1 tử của Tòa án;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đỗ Quốc Huy**